

Số: 121/BC-UBND

Hương Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện Chuyển đổi số 4 tháng đầu năm 2023**  
**trên địa bàn huyện Hương Sơn**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh

Thực hiện Công văn 705/STTTT-CNTT, ngày 05/5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số 4 tháng đầu năm 2023; Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn báo cáo kết quả thực hiện với các nội dung như sau.

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Thực hiện kế hoạch Chuyển đổi số của tỉnh và đề từng bước đẩy mạnh công tác chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ điều hành, quản lý, chỉ đạo các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện. Trên cơ sở tình hình thực tiễn của địa phương, huyện đã ban hành các văn bản đề tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tốt các nội dung chuyển đổi số năm 2023 như: Huyện đã ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/2/2022 về việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 56/UBND-VHTT ngày 23/02/2023 của UBND huyện về việc hướng dẫn ký số văn bản điện tử, hướng đến thực hiện văn phòng không giấy; Công văn số 458/UBND-VHTT ngày 21/3/2023 của UBND huyện về việc tuyên truyền, hướng dẫn, đẩy mạnh việc nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn rà soát, đăng ký tham gia khóa học Kỹ năng chuyển đổi số dành cho cán bộ, công chức, viên chức.

Chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng của xã, thôn, đến nay 25/25 đã thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng; Rà soát, bổ sung hồ sơ và việc chi trả chế độ đặc thù cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thông và hệ thống truyền thanh cơ sở xây dựng các file tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn.

Chỉ đạo các tổ chức Đoàn - Hội tập huấn chuyển đổi số và kỹ năng thông tin tuyên truyền trên Internet cho đội ngũ cán bộ Đoàn chủ chốt; phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an đi từng ngõ, gõ từng nhà, tích cực tuyên truyền, hỗ trợ,

hướng dẫn ĐVTN và người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng định danh điện tử; phần đầu hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Lắp đặt 01 pano tấm lớn tuyên truyền về Chuyển đổi số tại Trung tâm hành chính huyện.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **2.1. Phát triển hạ tầng số**

- Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đối với cơ quan nhà nước trên toàn huyện, bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường mạng.

- Khảo sát hạ tầng CNTT, hạ tầng truyền thanh cơ sở tại cơ quan UBND huyện và UBND các xã, thị trấn để mua sắm, nâng cấp đáp ứng phục vụ hoạt động chuyên môn.

- Phát triển các nền tảng, hệ thống phục vụ công điều hành nội bộ và tiếp tục phối hợp các đơn vị cấp tỉnh triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp chia sẻ quốc gia (NGSP) bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số.

- Đối với hệ thống truyền thanh có ứng dụng CNTT và Viễn thông, đến nay có 3 xã triển khai thực hiện: Sơn Trà, An Hòa Thịnh và Sơn Châu và hoạt động hiệu quả; xã Sơn Lễ đang triển khai các thủ tục liên quan để tiến hành lắp đặt.

- Đối với truyền thanh huyện đã đầu tư hơn 1 tỷ đồng hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT và Viễn thông và lắp đặt thêm 3 cụm tại các xã Sơn Hồng, Sơn Lâm và Sơn Tiến nhằm tăng cường hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối với người dân tại các địa phương còn khó khăn về hạ tầng thông tin.

- 103 nhà văn hóa thôn được lắp đặt hệ thống wifi miễn phí để phục vụ bà con nhân dân khai thác thông tin giao dịch các thủ tục hành chính và nộp hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ công.

### **2.2. Phát triển dữ liệu**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện số hóa sổ hộ tịch đảm bảo tiến độ theo quy định của Bộ Tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số...; triển khai chứng thực điện tử, số hóa hồ sơ, văn bản quản lý nhà nước, rà soát số hóa thủ tục hành chính.

### **2.3. Chính quyền số**

- 100% lãnh đạo cấp huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện chứng thư số trong quản lý điều hành hồ sơ công việc; 100% văn bản của các cơ quan trực thuộc UBND huyện được thực hiện hoàn toàn bằng văn bản điện tử (tiếp nhận, giao xử lý, dự thảo, trình duyệt, ký số, ban hành), trừ các văn bản mật.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, trường học cập nhật dữ liệu vào phần mềm Quản lý cán bộ công chức, viên chức, đến nay đã cập nhật được 80% trên toàn huyện.

- Rà soát, cập nhật thủ tục hành chính, tài khoản người dùng dịch vụ công, phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Các ngành Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường,.. tiếp tục phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành (giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, thương mại điện tử, bài giảng điện tử,...)

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn dịch vụ công trực tuyến đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, bệnh viện, thu học phí đối với các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

- Cổng/Trang TTĐT huyện và các xã, thị trấn thường xuyên rà soát cập nhật minh bạch thông tin đảm bảo theo quy định.

- Về dịch vụ công trực tuyến: Đến nay, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận và xử lý tại Trung tâm hành chính công huyện đạt 73%. Toàn huyện tiếp nhận và xử lý 5.892/9.315 hồ sơ đạt 61% (đạt 106% theo kế hoạch của tỉnh).

#### **2.4. Kinh tế số**

100% các sản phẩm OCOP nổi bật của địa phương (Nhưng Hươu, Cam Bù, Cu Đơ, Mật Ong...) đã đăng tải lên Sàn Thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh. Tạo mã QR giới thiệu các di tích lịch sử trên địa bàn huyện và 2 Khu Du lịch (Khu Du lịch Văn hóa - Sinh thái Hải Thượng và Khu du lịch nước khoáng nóng Sơn Kim); tạo mã QR các cuốn lịch sử đảng bộ của các xã, thị trấn; gắn mã QR đối với tài liệu trong thư viện góp phần truyền tải thông tin cho bạn đọc khai thác.

#### **2.5. Phát triển nguồn nhân lực**

- Chỉ đạo 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức đẩy mạnh việc nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến và sử dụng dịch vụ BCCI.

- 25/25 xã, thị trấn đã thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng và hoạt động đảm bảo theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh.

- Tổ chức tập huấn tạo lập hồ sơ điện tử cho các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tập huấn phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho lãnh đạo, cán bộ văn thư các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở của 62 trường trên địa bàn huyện; tập huấn cập nhật dữ liệu phần mềm Quản lý cán bộ, công chức cho cán bộ, công chức cơ quan UBND huyện và các đơn vị trực thuộc; tập huấn phần mềm đánh giá công dân học tập cho các chi hội của các xã, thị trấn và trường học trên địa bàn huyện.

#### **2.6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tại máy chủ; triển khai cài đặt phần mềm BKAV cho 90% máy tính tại cơ quan.

- Kịp thời xử lý lỗ hổng bảo mật khi có cảnh báo từ cơ quan chuyên trách về ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch chuyên đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 của huyện.

## **2.7. Kết quả thực hiện danh mục nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 theo kế hoạch 525/KH-UBND của UBND tỉnh tại Phụ lục kèm theo kế hoạch do huyện chủ trì.**

*- Đối với nhiệm vụ Nâng cấp, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý theo QĐ 5349/QĐ-BYT, ngày 12/8/2020.*

*Kết quả:* Đối với nâng cấp phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân đã thực hiện đạt trên 98,5% hiện tại từ trung tâm y tế huyện đến các trạm y tế đã được cấp tài khoản và đang nhập phần mềm phiên bản 2.0, hiện nay đang phối hợp với viettel để cập nhật hoàn thiện dữ liệu.

*- Đối với nhiệm vụ thuê phần mềm hệ thống thông tin quản lý trạm y tế: Quản lý toàn diện các hoạt động khám chữa bệnh tại địa phương mình quản lý: Hệ thống đáp ứng yêu cầu theo QĐ 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020:*

*Kết quả:* Đối với phần mềm quản lý khám, chữa bệnh từ trung tâm y tế đến các trạm y tế đã hợp đồng với VNPT để sử dụng phần mềm His phục vụ công tác khám chữa, bệnh 100% trạm y tế sử dụng thành thạo phần mềm.

## **III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **3.1. Thuận lợi**

- Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kịp thời của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành chuyên môn.

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

- Hạ tầng, trang thiết bị CNTT từng bước được đầu tư hiện đại, đồng bộ.

- Trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức nói chung được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp, công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm, 100% cơ quan nhà nước ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành.

### **3.2. Khó khăn**

- Một bộ phận người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về chuyển đổi số, hạn chế về kỹ năng công nghệ, ngại thay đổi cách làm việc, còn phó mặc cho cán bộ tham mưu.

- Chưa có cơ sở dữ liệu dùng chung, các hệ thống phần mềm còn độc lập, thiếu tính kết nối giữa các ngành.

- Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT còn khó khăn, nhất là ở cơ sở. Nguồn kinh phí đầu tư hàng năm còn thấp.

- Tỷ lệ tác nghiệp văn bản điện tử (tiếp nhận, giao thụ lý, dự thảo và trình duyệt) và ứng dụng chữ ký số tại một số cơ quan, đơn vị, cấp xã chưa thực hiện thường xuyên.

- Năng lực, kỹ năng của cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã và một bộ phận cán bộ công chức còn hạn chế.

- Hiện nay Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn hoạt động chưa thực sự hiệu quả. Đặc biệt việc công khai minh bạch thông tin tên chưa đầy đủ theo quy định.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

- Tiếp tục truyền người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến nhằm giảm thiểu thời gian, kinh phí, từng bước hiện đại hóa hệ thống thông tin trên địa bàn huyện, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính.

- Chủ động, phối hợp chặt chẽ các sở, ngành chuyên môn để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc các lĩnh vực theo ngành dọc.

- Đôn đốc, kiểm tra, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể các cấp trong công tác triển khai thực hiện nghị quyết.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, doanh nghiệp; tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác chuyển đổi số.

- Kết nối, chia sẻ các hệ thống dùng chung do tỉnh, các sở ngành đang triển khai để tạo sự thuận lợi trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.

- Đầu tư hệ thống tường lửa nhằm đảm bảo an toàn an ninh thông tin của cơ quan.

- Phối hợp các đơn vị liên quan khảo sát các xã vùng sâu, vùng xa, biên giới hiện có một số thôn mạng viễn thông 3, 4G không có sóng, hoặc sóng yếu (Sơn Hồng, Sơn Kim 1, Sơn Kim 2).

- Rà soát, nâng cấp chuyển đổi hạ tầng hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT các xã, thị trấn.

Trên đây là một số kết quả thực hiện Chuyển đổi số 4 tháng đầu năm của huyện Hương Sơn báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông được biết, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thái Sơn**

